

Đổi sánh chuẩn đầu ra chương trình đào tạo Đại học ngành Kỹ thuật Xét nghiệm Y học Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch (năm 2020) với các cơ sở giáo dục trong nước

Nguyễn Thị Ngọc Lâm¹, Đinh Đức Triết¹
¹Bộ môn Xét nghiệm, Khoa Điều dưỡng - Kỹ thuật Y học, Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch

Tóm tắt

Nhằm mục tiêu đánh giá chất lượng chương trình đào tạo đại học ngành Kỹ thuật Xét nghiệm Y học - Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch, hướng đến chuẩn hóa chất lượng trong công tác giảng dạy, nâng cao chất lượng đào tạo ngành Giáo dục sức khỏe, chúng tôi thực hiện đổi sánh chuẩn đầu ra của các chương trình đào tạo thuộc các cơ sở giáo dục uy tín tại Việt Nam. Việc đổi sánh các Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo thuộc các Trường đại học uy tín đại diện cho 3 khu vực trên khắp cả nước: Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch, Đại học Y Dược thành phố Hồ Chí Minh, Đại học Y Dược Huế, Đại học Y Hà Nội sẽ giúp cho người đọc có cái nhìn tổng quan hơn và từ đó xác định được sự khác nhau trong hình thức, số lượng và nội dung chuẩn đầu ra. Sau khi thực hiện công tác đổi sánh, chúng tôi tiến hành đánh giá những thông tin thu thập được, từ đó đưa ra những kiến nghị để cải tiến chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo đại học ngành Kỹ thuật Xét nghiệm Y học thuộc trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch.

Từ khóa: Đổi sánh Chuẩn đầu ra, Kỹ Thuật Xét nghiệm Y học.

Abstract

Comparing the program learning outcomes in Medical Laboratory Technology of the University of Medicine Pham Ngoc Thach (year 2020) with domestic educational institutions

In order to evaluate the quality of the undergraduate training program in Medical Laboratory Technology - Pham Ngoc Thach Medical University, towards standardizing the quality of teaching, and improving the quality of Health Sciences, we compare the output standards of education programs of prestigious educational institutions in Vietnam. The comparison of the program learning outcomes of prestigious universities representing 3 regions across the country: Pham Ngoc Thach Medical University, Ho Chi Minh City University of Medicine and Pharmacy, Hue University of Medicine and Pharmacy, Hanoi Medical University will help readers have a better overview and thereby identify the difference in the form, quantity, and content of the program learning outcomes. After performing the comparing work, we evaluate the collected information, thereby giving suggestions to improve the learning outcomes of the undergraduate training program in Medical Laboratory Technology of Pham Ngoc Thach University of Medicine.

Keywords: Comparing Program Learning Outcomes, Bachelor of Medical Laboratory Technology.

Ngày nhận bài:
17/3/2023
Ngày phản biện:
13/4/2023
Ngày đăng bài:
20/7/2023
Tác giả liên hệ:
Nguyễn Thị Ngọc Lâm
Email:
lamntn@pnt.edu.vn
ĐT: 0987095141

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Đối với một chương trình đào tạo, Chuẩn đầu ra được xem như là thước đo, xác định khả năng đáp ứng nhu cầu đào tạo, cũng như nhu cầu lao động trong bối cảnh hiện đại hóa ngày nay. Tuy nhiên hiện nay, vấn đề nổi bật là nhiều sinh viên sau khi tốt nghiệp ra trường rất khó tìm được công việc đúng với chuyên môn được đào tạo, trong đó nguyên nhân chủ yếu là do chưa đáp ứng được những yêu cầu đặt ra trong thực tế công việc của nhà tuyển dụng. Để giải quyết được vấn đề này, việc đánh giá lại toàn bộ chương trình đào tạo là rất cần thiết, trong đó, bước đầu tiên là cần phải đánh giá lại Chuẩn đầu ra (CĐR) trong chương trình đào tạo. Công tác đánh giá CĐR sẽ giúp xác định khả năng đáp ứng của chương trình đào tạo với nhu cầu thực tế công việc. Từ đó, Bộ môn Xét nghiệm thuộc Khoa Điều dưỡng - Kỹ thuật Y học, trường Đại học Y Khoa Phạm Ngọc Thạch tiến hành đối sánh CĐR trong chương trình của chúng tôi với các trường đại học uy tín có đào tạo đại học ngành Kỹ thuật Xét nghiệm Y học, đại diện cho 3 khu vực: Đại học Y Hà Nội, Đại học Y Dược Huế và Đại học Y Dược thành phố Hồ Chí Minh. Qua đó xác định vị trí chương trình đào tạo đại học ngành Kỹ thuật Xét nghiệm Y học của trường Đại học Y Khoa Phạm Ngọc Thạch so với các chương trình trong nước, để từ đó đưa ra các kiến nghị và giải pháp nhằm nâng cao chất lượng đào tạo.[1 - 3]

2. MỤC TIÊU

Chúng tôi thực hiện đối sánh CĐR của chương trình đào tạo đại học ngành Kỹ thuật Xét nghiệm Y học nhằm các mục tiêu sau:

2.1. Khảo sát sự tương đồng trong CĐR của chương trình đào tạo đại học ngành Kỹ thuật Xét nghiệm Y học: Xác định những điểm khác nhau, giống nhau về CĐR từ đó đưa ra các nhận định về nội dung, hình thức trình bày và số lượng các CĐR mà người học sẽ đạt được sau khi hoàn thành khóa học.

2.2. Phân tích nội dung CĐR của chương trình đào tạo đại học ngành Kỹ thuật Xét nghiệm Y học: Đánh giá khả năng đáp ứng CĐR của chương trình đào tạo hiện nay và đưa ra các kiến nghị nhằm hoàn thiện CĐR của chương trình đào tạo đại học ngành Kỹ thuật Xét nghiệm Y học trường Đại học Y Khoa Phạm Ngọc Thạch.

3. THIẾT KẾ NGHIÊN CỨU

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Chúng tôi tiến hành đối sánh CĐR của chương trình đào tạo đại học ngành Kỹ thuật Xét nghiệm Y học thuộc Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch với CĐR của chương trình đào tạo đại học ngành Kỹ thuật Xét nghiệm Y học thuộc 3 trường Đại học lớn:

- Trường đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh. (CĐR 2023)
- Trường đại học Y Dược Huế (CĐR 2020)
- Trường đại học Y Hà Nội (CĐR 2016)

3.2. Phương pháp nghiên cứu: Phân tích và tổng hợp lý thuyết

4. TỔNG QUAN

4.1. Chương trình đào tạo

Ngành Kỹ thuật xét nghiệm y học Trường Đại học y khoa Phạm Ngọc Thạch đào tạo trong 4 năm (8 học kỳ chính) với tổng số tín chỉ là 133 tín chỉ.

Chương trình bao gồm Khối kiến thức giáo dục đại cương, Khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp, Thực tế tốt nghiệp và Khóa luận tốt nghiệp với phân bổ số tín chỉ như sau:

Số TT	Nội dung	Tín chỉ
1	Kiến thức Giáo dục đại cương (chưa kể các phần nội dung Giáo dục Thể chất và Giáo dục Quốc phòng)	25
	- Kiến thức đại cương tự chọn	02

Số TT	Nội dung	Tín chỉ
2	Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp, trong đó:	90
	+ Kiến thức cơ sở ngành	29
	+ Kiến thức chuyên ngành	61
	+ Kiến thức chuyên ngành tự chọn	04
3	Thực tế tốt nghiệp	04
	Khóa luận tốt nghiệp	08
Tổng cộng		133

4.2. Khối kiến thức giáo dục đại cương

Gồm các môn học bắt buộc: Giáo dục thể chất, Giáo dục Quốc phòng, Khối chính trị, Ngoại ngữ, Tin học và Môn học đại cương. Để tăng độ linh hoạt chương trình thiết kế 02 tín chỉ kiến thức giáo dục đại cương tự chọn.

4.3. Khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp

Gồm các môn học bắt buộc và tự chọn:

- Môn học bắt buộc: Kiến thức cơ sở ngành, Kiến thức chuyên ngành, Thực tế tốt nghiệp.
- Môn học tự chọn: Kiến thức chuyên ngành tự chọn, Khóa luận tốt nghiệp/ Môn học chuyên ngành thay thế Khóa luận tốt nghiệp.

4.4. Đối sánh chương trình

4.4.1. Mục tiêu

Đối sánh CDR của chương trình đào tạo đại học ngành Kỹ thuật Xét nghiệm Y học thuộc trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch (UPNT) và 03 chương trình đào tạo trong nước nhằm xác định những điểm tương đồng và khác biệt tạo nên đặc sắc riêng của mỗi nơi, đồng thời chỉ ra những ưu điểm và hạn chế trong chương trình của trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch để tham khảo khi rà soát và cập nhật chương trình. [4]

4.4.2. Bảng đối sánh

4.4.2.1. Đối sánh về mục tiêu đào tạo

Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch [5]	Trường Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh [6]	Trường Đại học Y dược Huế [8]	Trường Đại học Y Hà Nội [7]
Đào tạo Cử nhân Kỹ thuật Xét nghiệm Y học có phẩm chất chính trị tốt, có đạo đức nghề nghiệp, có ý thức phục vụ nhân dân, có kiến thức và kỹ năng thực hành đáp ứng yêu cầu công việc tại các Khoa/ Phòng Xét nghiệm của các cơ sở y tế, có sức khỏe, có khả năng làm việc độc lập, trung thực, khách quan, trách nhiệm, tôn trọng và hợp tác với	Đào tạo Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm y học có y đức, có ý thức phục vụ nhân dân, có kiến thức và kỹ năng thực hành về chuyên môn, nghiệp vụ ngành học ở trình độ đại học; có khả năng làm việc độc lập, sáng tạo, tự học và nghiên cứu khoa	Đào tạo Cử nhân Kỹ thuật Xét nghiệm Y học có phẩm chất đạo đức cũng như lĩnh vực chuyên môn trong nghề Kỹ thuật Xét nghiệm Y học, biết xét nghiệm lâm sàng, phát hiện nhanh tác nhân gây bệnh chính xác trên nền tảng kiến thức về khoa học sức khỏe nói chung và kiến thức chuyên sâu về Hóa	Đào tạo Cử nhân Xét nghiệm y học có y đức, có kiến thức khoa học cơ bản, y học cơ sở, kiến thức và kỹ năng về chuyên môn, nghiệp vụ ngành học ở trình độ đại học; có khả năng làm việc độc lập, sáng tạo, tự học và nghiên cứu khoa học đáp

Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch	Trường Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh	Trường Đại học Y dược Huế	Trường Đại học Y Hà Nội
đồng nghiệp trong thực hành nghề nghiệp, có khả năng tự học và nghiên cứu khoa học nhằm đáp ứng nhu cầu chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe cộng đồng.	học đáp ứng nhu cầu bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.	sinh, Huyết học, Miễn dịch học và Vi sinh học, Ký sinh trùng học..., có khả năng làm việc độc lập, sáng tạo, tự học và nghiên cứu khoa học đáp ứng nhu cầu bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.	ứng nhu cầu bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

Sau khi đối sánh về mục tiêu chung của cả 4 trường trong việc đào tạo ngành Kỹ thuật Xét nghiệm Y học, chúng tôi nhận thấy mục tiêu của cả 4 trường về cơ bản khá tương đồng khi quan tâm đến công việc, ngành nghề mà người học sẽ phụ trách sau này cũng như đảm bảo được y đức mà người học đạt được sau khi đào tạo. Đồng thời căn cứ vào bảng đối sánh này, có thể thấy mục tiêu chương trình đào tạo đại học ngành Kỹ thuật Xét nghiệm Y học của cả 4 trường Đại học bên cạnh quan tâm đến mục tiêu về kiến thức, kỹ năng chuyên môn, còn quan tâm đến thái độ hợp tác làm việc và khả năng phục vụ cộng đồng của sinh viên. Điều này một lần nữa khẳng định rằng, đào tạo chuyên môn không chỉ là mục tiêu duy nhất, mà cùng với đó, mục tiêu chăm sóc cộng đồng cũng là không thể thiếu đối với chương trình đào tạo đại học ngành Kỹ thuật Xét nghiệm nói riêng và ngành Y nói chung.

4.4.2.2. Đối sánh về chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

Bảng 1: Đối sánh CDR của chương trình đào tạo đại học ngành Kỹ thuật Xét nghiệm Y học thuộc trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch với các trường đại học khác

Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch	Trường Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh	Trường Đại học Y Dược Huế	Trường Đại học Y Hà Nội
PLO1: Vận dụng những nội dung cơ bản của Triết học Mác - Lênin, Kinh tế chính trị Mác - Lênin, Chủ nghĩa xã hội khoa học, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam vào hoạt động nhận thức và hoạt động thực tiễn	PLO: Áp dụng kiến thức nền tảng từ các nguyên lý cơ bản, khoa học tự nhiên, khoa học xã hội, khoa học sức khỏe, khoa học chính trị và pháp luật vào lĩnh vực xét nghiệm	- Kiến thức về giáo dục chính trị: Hiểu và vận dụng được kiến thức về thế giới quan, phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lenin, Kinh tế chính trị Mác - Lenin, chủ nghĩa xã hội khoa học, tư tưởng Hồ Chí Minh và lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam vào cuộc sống và nghề nghiệp - Kiến thức về Quốc phòng- An ninh: Có chính chỉ Giáo dục Quốc phòng - An ninh, vận dụng được các kiến thức quốc phòng - an ninh, đáp ứng các yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. - Kiến thức về giáo dục thể chất: Có chứng chỉ Giáo dục thể chất, có sức khỏe đáp ứng yêu cầu của nghề nghiệp.	- Hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lenin, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam và tư tưởng Hồ Chí Minh để vận dụng vào việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước trong công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân nói chung, liên quan đến ngành Xét nghiệm y học nói riêng.

Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch	Trường Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh	Trường Đại học Y Dược Huế	Trường Đại học Y Hà Nội
PLO2: Đạt trình độ năng lực ngoại ngữ từ bậc 3 trở lên theo khung 6 bậc của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định (tương đương với B1 khung Châu Âu), đồng thời sử dụng được ngoại ngữ trong môi trường làm việc, cập nhật kiến thức chuyên môn Y khoa.	PLO3: Sử dụng tiếng Anh tương đương năng lực bậc 3/6 theo khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam để giao tiếp, đọc, hiểu tài liệu chuyên môn phục vụ quá trình học tập, thực hành nghề nghiệp và nghiên cứu khoa học.	Ngoại ngữ: đạt trình độ ngoại ngữ tối thiểu bậc 3/6 hoặc tương đương theo Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam và theo Quyết định số 333/QĐ-ĐHH ngày 21 tháng 3 năm 2019 của Giám đốc Đại học Huế về việc ban hành Quy định công nhận điểm tương đương giữa các chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế và các cấp độ ngoại ngữ không chuyên trong các chương trình đào tạo đại học chính quy tại các đơn vị đào tạo thuộc Đại học Huế.	- Sử dụng được tối thiểu một ngoại ngữ để nghiên cứu, học tập và nâng cao trình độ chuyên môn - Về ngoại ngữ: Giao tiếp được các tình huống cơ bản trong cuộc sống văn hóa, xã hội, thể thao, chính trị,... Giao tiếp được các tình huống cơ bản thuộc chuyên ngành. Đọc hiểu và tham khảo được một số tài liệu chuyên ngành bằng tiếng Anh
PLO3: Đạt chuẩn kỹ năng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông. Ứng dụng một số phần mềm chuyên dụng để xử lý dữ liệu thống kê trong nghiên cứu Y khoa	PLO4: Ứng dụng công nghệ thông tin, thiết bị liên lạc, hỗ trợ thực hành nghề nghiệp an toàn, hiệu quả.	Kiến thức về Công nghệ thông tin: Đạt trình độ công nghệ thông tin cơ bản theo chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông.	- Về tin học: thực hiện được các thao tác quản lý đối với các thư mục, tập tin trên máy tính. Sử dụng được các dịch vụ trên internet, thực hiện được các thao tác soạn thảo, định dạng cơ bản. Thực hiện được các thao tác tạo và định dạng bảng tính, sử dụng công thức và các hàm sơ bản vào các bài toán ứng dụng. Thiết kế được các trình diễn bằng phần mềm Microsoft PowerPoint

Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch	Trường Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh	Trường Đại học Y Dược Huế	Trường Đại học Y Hà Nội
PLO4: Ứng dụng được các kiến thức khoa học cơ bản - y học cơ sở và kiến thức chuyên ngành để giải quyết các vấn đề trong công tác xét nghiệm.	PLO2: Tổng hợp kiến thức chuyên ngành vào phân tích và biện luận kết quả xét nghiệm thường quy.	Kiến thức chung theo lĩnh vực, đơn vị đào tạo: kiến thức về thống kê, tin học; kiến thức về vật lý-lý sinh, hóa học; kiến thức về sinh học, di truyền; kiến thức về tiếng anh chuyên ngành. Kiến thức chung cho nhóm ngành: Kiến thức về y học cơ sở; kiến thức về y tế công cộng; kiến thức về kỹ thuật xét nghiệm cơ bản; kiến thức về kiểm soát nhiễm khuẩn bệnh viện; kiến thức về tổ chức, quản lý, đảm bảo và kiểm tra chất lượng xét nghiệm. Kiến thức chung của nhóm ngành/ chuyên ngành và hỗ trợ: Có kiến thức cơ bản về cấu tạo, hoạt động và chức năng của cơ thể con người trong trạng thái bình thường và bệnh lý; Có kiến thức về nguyên lý, cơ chế các xét nghiệm sinh hóa, huyết học, vi sinh, ký sinh trùng thông thường và một số xét nghiệm chuyên sâu phục vụ chẩn đoán và điều trị bệnh; Kiến thức thực tập và tốt nghiệp: Kiến thức về thực tập nghề nghiệp; Kiến thức về thực tập cuối khóa. Kỹ năng tư duy hệ thống: tích hợp được kiến thức cơ sở ngành và kiến thức chuyên ngành để có thể ứng dụng trong thực hành chuyên môn; thực hiện được các xét nghiệm một cách độc lập hoặc phối hợp với đồng nghiệp	- Có kiến thức khoa học cơ bản, y học cơ sở và kiến thức chuyên môn ngành học để giải quyết độc lập, sáng tạo các vấn đề thuộc ngành Xét nghiệm y học. - Có kiến thức tổng quan về con người; kiến thức cơ sở chuyên ngành làm nền tảng cho công việc thực hiện kỹ thuật xét nghiệm y học. - Hiểu biết các nguyên lý, quy tắc, quy trình vận hành, bảo quản, bảo dưỡng một số loại trang thiết bị thuộc ngành xét nghiệm y học. - Giải thích được các nguyên lý và cơ chế của một số xét nghiệm y học thông thường. - Thực hiện được một số kỹ xét nghiệm chuyên sâu và ứng dụng những kỹ thuật mới trong hoạt động chuyên ngành. - Thực hiện được các xét nghiệm hàng loạt tại cộng đồng một cách độc lập hoặc phối hợp với đồng nghiệp. - Sử dụng và bảo quản được một số trang thiết bị, hóa chất, sinh phẩm trong xét nghiệm y học.
	PLO6: Thực hiện thành thạo các kỹ thuật xét nghiệm thường quy và một số xét nghiệm chuyên sâu.		

Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch	Trường Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh	Trường Đại học Y Dược Huế	Trường Đại học Y Hà Nội
		Các kỹ năng nghề nghiệp: Pha chế được một số dung dịch chuẩn, thuốc nhuộm, thuốc thử, môi trường, sử dụng được các bộ thuốc thử (kit) phục vụ cho công tác xét nghiệm; làm được các xét nghiệm phổ biến về huyết học, truyền máu, hóa sinh, vi sinh, ký sinh trùng, độc chất học lâm sàng và một số xét nghiệm chuyên sâu phục vụ chẩn đoán và điều trị bệnh; thực hiện được các xét nghiệm hàng loạt tại cộng đồng một cách độc lập hoặc phối hợp với đồng nghiệp. Sử dụng và bảo quản được các trang thiết bị, hóa chất, sinh phẩm chuyên dụng trong phòng xét nghiệm; thực hiện được các biện pháp đảm bảo chất lượng và kiểm tra chất lượng, đảm bảo an toàn khi làm xét nghiệm; đọc và giải thích một số kết quả xét nghiệm thông thường.	
PLO5: Giao tiếp, hợp tác liên ngành hiệu quả với đồng nghiệp, nhân viên y tế; với người bệnh, thân nhân người bệnh và cộng đồng	PLO9: Thể hiện tác phong chuyên nghiệp, thấu cảm, kỹ năng làm việc nhóm, ra quyết định, giải quyết vấn đề hướng đến an toàn sức khỏe, lấy người bệnh làm trung tâm.	- Có kiến thức trong lĩnh vực giao tiếp, công tác hiệu quả với đồng nghiệp và bệnh nhân, gia đình bệnh nhân trong phạm vi thực hành nghề nghiệp. - Kỹ năng lập luận tư duy và giải quyết vấn đề: Tổ chức thực hiện tốt y lệnh của bác sĩ, đề xuất các biện pháp xử lý hợp lý; Sơ cứu và đáp ứng khi có tình huống cấp cứu; Tổ chức và quản lý được các hoạt động của phòng xét nghiệm y học; đề xuất được các sáng kiến trong thực hiện các kỹ thuật, biện pháp đảm bảo và kiểm tra chất lượng xét nghiệm; Khả năng giải quyết vấn đề phù hợp với nhu cầu cá nhân, các yếu tố văn hóa, tín ngưỡng của cộng đồng; thực hiện được công việc hiệu quả, phù hợp với nguồn lực địa phương. - Kỹ năng tư duy hệ thống thực hiện được các xét nghiệm một cách độc lập hoặc phối hợp với đồng nghiệp.	- Thực hiện được các xét nghiệm hàng loạt tại cộng đồng một cách độc lập hoặc phối hợp với đồng nghiệp. - Có khả năng làm việc độc lập, làm việc nhóm, có kỹ năng giao tiếp hiệu quả. - Có kỹ năng tổ chức và làm việc theo nhóm. - Có kỹ năng giao tiếp, ứng xử theo chuẩn mực quy tắc ứng xử trong ngành y.
	PLO5: Giao tiếp, hợp tác liên ngành hiệu quả bằng lời, không lời, văn bản phù hợp với văn hóa, bối cảnh và quy định trong thực hành nghề nghiệp.		

Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch	Trường Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh	Trường Đại học Y Dược Huế	Trường Đại học Y Hà Nội
		- Tự chủ và trách nhiệm cá nhân: Năng lực tự học, làm việc độc lập hoặc khả năng làm việc nhóm trong công việc hằng ngày. - Tự chủ và trách nhiệm với xã hội: Tận tụy với sự nghiệp chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân, hết lòng vì người bệnh, thể hiện ý thức trách nhiệm trong công tác chuyên môn; Có năng lực hiểu biết/ có kiến thức về cộng đồng và các vấn đề liên quan đến sức khỏe cộng đồng; có năng lực trong nhận thức sử dụng các chiến lược nâng cao sức khỏe, chẩn đoán cộng đồng khi thực hành nghề nghiệp.	
PLO6: Tuân thủ những chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp và quy định pháp luật; thể hiện tinh thần phục vụ, trách nhiệm công dân; tôn trọng các giá trị văn hóa đa dạng	PLO10: Thể hiện tinh thần phục vụ, trách nhiệm công dân, tư duy tích cực, khả năng thích nghi với môi trường học tập, làm việc đa dạng và tự định hướng học tập suốt đời.	- Có kiến thức về pháp luật, chính sách, kinh tế, văn hóa - xã hội trong công tác chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân. - Khả năng giải quyết vấn đề phù hợp với nhu cầu cá nhân, các yếu tố văn hóa, tín ngưỡng của cộng đồng; thực hiện được công việc hiệu quả, phù hợp với nguồn lực địa phương. - Tự chủ và trách nhiệm cá nhân: thực hiện tuân thủ theo chuẩn mực nghề nghiệp, quy định Pháp luật và đạo đức nghề nghiệp; tỉ mỉ, chính xác, khách quan, thận trọng, trung thực khi làm xét nghiệm. - Tính tự chủ và trách nhiệm với nghề nghiệp: Khiêm tốn học tập, quan hệ và hợp tác tốt với đồng nghiệp; Năng lực tự chủ thực hiện và chịu trách nhiệm với các quyết định thực hành lâm sàng; Chịu trách nhiệm với những kết quả liên quan đến quá trình cung cấp các dịch vụ chăm sóc trong phạm vi thực hành nghề nghiệp.	- Hiểu biết về pháp luật và các chính sách công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân. - Có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, tận tụy với sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân, hết lòng phục vụ người bệnh. - Tinh thần trách nhiệm cao, tác phong thận trọng, chính xác. - Tôn trọng và chân thành hợp tác với đồng nghiệp. - Có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, tận tụy với sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân, hết lòng phục vụ người bệnh. - Tinh thần trách nhiệm cao, tác phong thận trọng, chính xác.

Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch	Trường Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh	Trường Đại học Y Dược Huế	Trường Đại học Y Hà Nội
PLO7: Có tư duy tích cực, khả năng thích nghi với nhiều môi trường học tập và thực hành; áp dụng được sáng kiến cải tiến và bằng chứng y học trong thực hành Kỹ thuật Xét nghiệm; có khả năng tự định hướng học tập suốt đời và tham gia nghiên cứu khoa học cho phát triển cá nhân và nghề nghiệp..	PLO10: Thể hiện tinh thần phục vụ, trách nhiệm công dân, tư duy tích cực, khả năng thích nghi với môi trường học tập, làm việc đa dạng và tự định hướng học tập suốt đời.	- Có kiến thức cơ bản trong nghiên cứu khoa học trong quá trình thực hành chuyên môn. - Kỹ năng nghiên cứu và khám phá kiến thức: Có khả năng phát triển bản thân liên tục thông qua tự học và phản hồi; Có khả năng tư duy một cách khoa học, hiểu và thực hiện được các nghiên cứu khoa học cơ bản trong lĩnh vực xét nghiệm; Có khả năng diễn giải các thông tin từ bảng dữ liệu khoa học và biết các phân tích, thiết kế các nghiên cứu khoa học liên quan đến chuyên môn; Có khả năng viết một biên bản chuyên môn một các chuyên nghiệp.	- Tham gia nghiên cứu khoa học và tiếp cận thông tin từ nhiều nguồn, nhiều hình thức khác nhau. - Trung thực, khách quan, có khả năng tự học và nghiên cứu khoa học.
PLO8: Thực hiện đúng quy trình xét nghiệm 3 giai đoạn: trước xét nghiệm, trong xét nghiệm và sau xét nghiệm	PLO7: Thiết kế, kiểm tra và giám sát an toàn trong phòng xét nghiệm y học.	- Có kiến thức về nguyên tắc, quy trình vận hành, bảo quản, bảo dưỡng, một số loại trang thiết bị dùng trong xét nghiệm. - Có kiến thức về nguyên lý, cơ chế các xét nghiệm sinh hóa, huyết học, vi sinh, ký sinh trùng thông thường và một số xét nghiệm chuyên sâu phục vụ chẩn đoán và điều trị bệnh. - Tính tự chủ và trách nhiệm với nghề nghiệp: năng lực thực hiện nghiên cứu, cập nhật kiến thức liên tục trong nghề nghiệp thông qua các hoạt động nghiên cứu, các chương trình đào tạo.	- Thực hiện được các xét nghiệm hàng loạt tại cộng đồng một cách độc lập hoặc phối hợp với đồng nghiệp. - Sử dụng và bảo quản được một số trang thiết bị, hóa chất, sinh phẩm trong xét nghiệm y học.

Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch	Trường Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh	Trường Đại học Y Dược Huế	Trường Đại học Y Hà Nội
PLO9: Quản lý được hoạt động của một phòng xét nghiệm an toàn, đảm bảo chất lượng	PLO8: Ứng dụng hệ thống quản lý chất lượng trong thực hành xét nghiệm y học.	- Có kiến thức về kiểm tra và đảm bảo chất lượng xét nghiệm để có kết quả chính xác và tin cậy; - Có kiến thức về nguyên tắc, quy trình vận hành, bảo quản, bảo dưỡng, một số loại trang thiết bị dùng trong xét nghiệm - Có kiến thức về tổ chức, quản lý, đảm bảo và kiểm tra chất lượng xét nghiệm. - Kỹ năng tư duy hệ thống: triển khai các biện pháp đảm bảo và kiểm tra chất lượng xét nghiệm; kiểm tra, giám sát được các quy định về an toàn sử dụng hóa chất, sinh phẩm chuyên dụng và an toàn sinh học phòng xét nghiệm;	- Sử dụng và bảo quản được một số trang thiết bị, hóa chất, sinh phẩm trong xét nghiệm y học. - Thực hiện, kiểm tra và giám sát các quy chế vô khuẩn, quy định về sử dụng hóa chất, sinh phẩm chuyên dụng và an toàn sinh học trong phòng xét nghiệm. - Tham gia tổ chức và quản lý hoạt động của một phòng xét nghiệm y học - Tham gia chỉ đạo tuyên và phòng dịch. - Thực hiện được các biện pháp đảm bảo chất lượng và kiểm tra chất lượng xét nghiệm.

Nhìn tổng quan CĐR của cả 4 chương trình đều có những yêu cầu về kiến thức, kỹ năng thực hành xét nghiệm, quản lý chuyên môn, trách nhiệm nghề nghiệp mà người học sẽ đạt được sau khi tốt nghiệp. Điều này cho thấy, các cơ sở đào tạo ngành Kỹ thuật Xét nghiệm Y học với mỗi CĐR khác nhau nhưng vẫn luôn đảm bảo người học sẽ luôn được trang bị đầy đủ các kiến thức, kỹ năng, năng lực cũng như nhận thức được trách nhiệm đối với công việc mà mình sẽ đảm nhận.

Khi so sánh CĐR của 4 chương trình đào tạo đại học ngành Kỹ thuật Xét nghiệm Y học giữa các trường, chúng tôi nhận thấy có một số điểm tương đồng và khác biệt như sau:

- Về hình thức trình bày: trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch và trường Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh có cách trình bày tương tự nhau, các CĐR đều được trình

bày dưới dạng các PLO (Program Learning Outcomes - Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo). Trong khi đó, các CĐR của 2 trường Đại học Y Dược Huế và trường Đại học Y Hà Nội đều được trình bày dưới dạng 3 mục: Kiến thức, Kỹ năng, Năng lực tự chủ và trách nhiệm/ Thái độ theo Khung trình độ quốc gia Việt Nam (VQF) bậc đại học hiện nay. Cách trình bày dưới dạng 3 mục tiêu sẽ tập trung được các CĐR có chung mục tiêu với nhau, giúp người đọc dễ hình dung được hơn về những gì mà mình sẽ đạt được sau khi hoàn thành chương trình đào tạo; tuy nhiên các trình bày này lại tương đối dài dòng hơn do một CĐR có thể có 2 hoặc 3 mục tiêu nên sẽ gây tình trạng lặp từ, phân tán mục tiêu và đặc biệt là gây khó khăn khi lượng giá CĐR - điều cực kỳ quan trọng khi mà CĐR của chương trình đào tạo đang là vấn đề đang được quan tâm hiện nay và lượng giá được chính là cách

để kiểm tra một sinh viên có đạt được CĐR của chương trình hay không. Đối với cách trình bày CĐR thành từng các PLO sẽ giúp liệt kê đầy đủ và chính xác, không có sự trùng lặp của các CĐR, giúp người đọc có thể xác định rõ được các CĐR trong chương trình học, đồng thời, với mỗi PLO thì có thể lượng giá được một cách chính xác hơn và cụ thể hơn cho từng CĐR.

- Về số lượng chuẩn đầu ra: do CĐR của trường Đại học Y Dược Huế và trường Đại học Y Hà Nội trình bày dưới dạng 3 mục tiêu nên sẽ khó xác định được số lượng CĐR của mỗi chương trình đào tạo, tuy nhiên ta có thể thấy số lượng tương đối bằng nhau giữa 2 trường này. Trong khi đó CĐR của trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch và trường Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh được trình bày dưới dạng các PLO nên sẽ có số lượng cụ thể hơn. Đối với CĐR của chương trình đào tạo Cử nhân Kỹ thuật Xét nghiệm Y học thuộc trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch có số lượng nhiều hơn (17 CĐR) so với trường Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh (10 CĐR), số lượng CĐR càng nhiều cho thấy sinh viên sau khi tốt nghiệp sẽ đạt được nhiều kỹ năng hơn từ đó đáp ứng được yêu cầu từ phía nhà tuyển dụng. Nhưng việc có quá nhiều CĐR sẽ gây khó khăn trong việc đánh giá cũng như lượng giá được xem sinh viên có đạt được CĐR đó hay không. Trong khi đó chương trình của trường Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh với số lượng CĐR ít hơn, cụ thể hơn những gì mà người học phải đạt được và đồng thời dễ đánh giá và lượng giá hơn.

- Về nội dung chuẩn đầu ra: Chuẩn đầu ra của trường Đại học Y Hà Nội và trường Đại học Y Dược Huế quan tâm đến những kiến thức, năng lực và phẩm chất tập trung đối với ngành xét nghiệm, đồng thời cũng có các chuẩn đầu ra khác về chính trị, ngoại ngữ, công nghệ thông tin hay kỹ năng giao tiếp. Chuẩn đầu ra của trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch và Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh thể hiện cụ thể và chi tiết hơn.

- Sau đây, chúng tôi tiến hành đối sánh cụ thể CĐR của trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch với từng trường đại học: Đại học Y Dược thành phố Hồ Chí Minh, Đại học Y Dược Huế, Đại học Y Hà Nội.

+ Chuẩn đầu ra trong chương trình đào tạo Đại học ngành Kỹ thuật Xét nghiệm Y học thuộc trường Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh: PLO1 là CĐR về chính trị, PLO3 là CĐR về ngoại ngữ của trường Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh bao hàm nội dung của CĐR về chính trị là PLO1, PLO2. PLO3 và CĐR về ngoại ngữ là PLO4, PLO5 của trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch. Điều này cho thấy tuy với cùng nội dung về CĐR nhưng cách diễn giải lại gần gọn hơn, đồng thời giúp người xác định nhanh được tiêu chuẩn mà mình sẽ đạt được. Nhìn chung, các CĐR trong chương trình đào tạo của cả 2 trường khá tương đồng với nhau về nội dung, điều này cho thấy các trường Đại học trong cùng khu vực có sự tương đồng về chuẩn đào tạo.

+ Chuẩn đầu ra trong chương trình đào tạo đại học ngành Kỹ thuật Xét nghiệm Y học thuộc trường Đại học Y Dược Huế và trường đại học Y Hà Nội: Các CĐR trong chương trình đào tạo của cả 2 trường đều được trình bày với 3 mục gồm Kiến thức, Kỹ năng, Năng lực tự chủ và trách nhiệm/ Thái độ. Trong phần Kiến thức, CĐR trong chương trình đào tạo của cả 2 trường đều tương đồng với nhau khi đảm bảo cho sinh viên sau khi tốt nghiệp phải đạt được các kiến thức về chính trị, ngoại ngữ, công nghệ thông tin, các kiến thức đại cương, kiến thức cơ sở ngành và kiến thức chuyên ngành tương tự với các CĐR từ PLO1 đến PLO6, PLO10, PLO11 thuộc Chương trình đào tạo của trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch. Về phần Kỹ năng, cả 2 chương trình đào tạo đều tập trung vào các kỹ năng nghề nghiệp chuyên môn, kỹ năng giao tiếp trong ngành nghề, kỹ năng quản lý, kỹ năng tự học và nghiên cứu, tự nâng cao trình độ tương tự với các CĐR từ PLO9 đến PLO17 thuộc Chương trình đào tạo của trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch. Đối với phần Năng lực tự chủ và trách nhiệm/ Thái độ, ta thấy chương trình đào tạo của cả 2 trường đều có sự tương đồng khi rèn luyện cho sinh viên tinh thần trách nhiệm với công việc, với người bệnh, luôn hòa đồng và trung thực với đồng nghiệp; đối với CĐR của trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch thì PLO7 và PLO8 cho thấy tinh thần trách nhiệm làm việc của người kỹ thuật viên sau tốt nghiệp phải luôn phù hợp với xã

hội và luôn đúng với đạo đức, pháp luật, đồng thời PLO16 đề cao tính trách nhiệm với người bệnh, thân nhân người bệnh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của một người hành nghề y, PLO17 thì lại đề cao mối quan hệ giữa những đồng nghiệp với nhau, phải luôn có sự gắn bó, hỗ trợ nhau trong công việc và cuộc sống. Tuy có sự khác biệt trong cách thức trình bày nhưng các CDR của trường Đại học Y Dược Huế và trường Đại học Y Hà Nội có nội dung tương đồng với các CDR của trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch.

Điều này một lần nữa cho thấy, chương trình đào tạo của các trường Đại học ở Việt Nam đang có sự thay đổi khá đồng bộ với nhau, từ đó kỳ vọng được chất lượng chuẩn đầu ra giữa các trường sẽ có sự đồng nhất, phù hợp với xu hướng hiện tại và phù hợp với định hướng giáo dục của nước ta. Tuy nhiên, cách thức thể hiện ở các chương trình đào tạo còn chưa đạt đến mức độ ngắn gọn, rõ ràng, dễ sử dụng và dễ lượng giá.

5. KẾT LUẬN

Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo đại học ngành Kỹ thuật Xét nghiệm Y học thuộc trường Đại học Y Hà Nội, trường Đại học Y Dược Huế, trường Đại học Y Dược thành phố Hồ Chí Minh và trường Đại học Y Khoa Phạm Ngọc Thạch có sự tương đồng nhau, phù hợp với xu hướng của thế giới và tuân thủ các quy định của Nhà nước.

Cách thức trình bày các CDR dưới dạng các PLO giúp người đọc dễ xác định được các tiêu chuẩn mà người học sẽ đạt được sau khi hoàn thành chương trình học.

Khi tiến hành tham chiếu vào Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo theo Khung trình độ quốc gia Việt Nam bậc đại học hiện nay, nhận thấy Chuẩn đầu ra của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch hiện áp dụng vẫn còn khá chi tiết và chưa phân biệt được rõ ràng về các các tiêu chí để đánh giá mức độ tự chủ và chịu trách nhiệm cũng như các tiêu chí đánh giá kỹ năng, điều này gây khó khăn khi thực hiện ma trận đối sánh chuẩn đầu ra chương trình đào tạo theo Khung trình độ quốc gia Việt Nam. Theo đó,

nhận thấy chương trình đào tạo đại học ngành Kỹ thuật Xét Nghiệm Y Học của Trường Đại học Y Khoa Phạm Ngọc Thạch nên tiến hành cập nhật theo Khung trình độ quốc gia bậc đại học hiện nay của Việt Nam để tiến tới mục tiêu nâng cao chất lượng nguồn nhân lực Xét nghiệm trong ngành y tế nói riêng và xu hướng hội nhập quốc tế nói chung. Việc cập nhật chuẩn đầu ra theo Khung trình độ quốc gia kỳ vọng sẽ giúp sinh viên thuộc chương trình đào tạo Đại học ngành Kỹ thuật Xét Nghiệm Y học Trường Đại học Y Khoa Phạm Ngọc Thạch đáp ứng tiêu chuẩn quốc gia Việt Nam và gia tăng cơ hội việc làm trên thị trường quốc tế.

DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT

CDR: Chuẩn đầu ra

PLO: Program Learning Outcomes

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Mai Quang Huy, So sánh chương trình đào tạo cử nhân Khoa học giáo dục. Tạp chí Khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội, 2018. 34(1): p. 47-57.
2. UBND Tỉnh Tuyên Quang và Trường Đại học Tân Trào, Quy định đối sánh, so chuẩn chất lượng giáo dục của trường Đại học Tân Trào. 2015.
3. Bộ Ngoại Giao và Học Viện Ngoại Giao, Quy trình thực hiện đối sánh và sử dụng thông tin so sánh chuẩn của Học viện Ngoại giao. 2019.
4. Bùi Hải Bằng, Bộ công cụ đối sánh trình độ từ góc nhìn của cơ sở Giáo dục nước ngoài ở Việt Nam.
5. Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch, Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo Kỹ thuật Xét nghiệm Y học. 2020.
6. Trường Đại học Y dược Thành phố Hồ Chí Minh, Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo Kỹ thuật Xét nghiệm Y học. 2022.
7. Trường Đại học Y Hà Nội, Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo Kỹ thuật Xét nghiệm Y học. 2016.
8. Trường Đại học Y dược Huế, Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo Kỹ thuật Xét nghiệm Y học. 2020.